

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 09/02/2018

V/v: Công nhận thuận tình ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN**

Với thành phần giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông Lê Văn Hân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện T

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên họp:

Bà Trần Thị Tinh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 269/2016/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2017 về yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2018/QĐPH - ST ngày 19 tháng 01 năm 2018.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị H; Sinh năm 1972. Có mặt

Anh Lê Hữu Q; Sinh năm 1968. Vắng mặt

Đều trú tại: Thôn B xã X, huyện T, tỉnh T.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện T nhận định:

Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Hữu Q tự nguyện kết hôn, tổ chức cưới theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn vào ngày 08/02/1994 tại UBND xã X, huyện T, tỉnh T. Vợ chồng chung sống được 10 năm thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp. Vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2009 đến nay. Nay anh chị đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai anh chị làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện T công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung.

Yêu cầu của chị Nguyễn Thị H và anh Lê Hữu Q về công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung là có căn cứ được chấp nhận. Tại vì: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ việc, xác định:

Về hôn nhân: Cả hai anh chị đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Cả hai anh chị đều thống nhất thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Lê Thanh H, sinh ngày 28/5/2003; Anh Lê Hữu Q không cấp dưỡng nuôi con chung.

Do đó việc công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung theo yêu cầu của chị Nguyễn Thị H, anh Lê Hữu Q và ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với quy định tại các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung chị H và anh Q không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xét.

Tại phiên họp người yêu cầu là anh Lê Hữu Q có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên căn cứ vào khoản 2 điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 giải quyết vắng mặt anh Lê Hữu Q.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 396 ; 397; 367; 369; 370; 371 ; 372 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- *Về hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lê Hữu Q.

- *Về con chung*: Công nhận sự thỏa thuận về việc nuôi con chung giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lê Hữu Q như sau: Chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Lê Thanh H, sinh ngày 28/5/2003; Anh Lê Hữu Q không cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Lê Hữu Q có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Lệ phí giải quyết việc dân sự*: Căn cứ vào khoản 2 điều 149 BLTTDS năm 2015 và khoản 3 điều 37 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án của UBNDTP số 326/2016/UBNDTP ngày 30/12/2016.

Chị Nguyễn Thị H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0000748 ngày 25/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự được quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày ra quyết định. Anh Lê Hữu Q được quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc Quyết định được niêm yết.

Nơi nhận :

- VKSND;
- THA Dân sự;
- Đương sự;
- UBND xã X, huyện T, tỉnh T
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hằng